

Bản án số: 175/2017/HSST
Ngày: 12/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà: **Nguyễn Thị Thu Hương.**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
Ông **Nguyễn Mạnh Tuân**- Giáo viên trường Đại học Hải Dương.
Ông **Nguyễn Văn Quyết**- Phó giám đốc Công ty Hồng châu.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Phạm Thị Minh Hiền**-
Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Bà **Đỗ Văn Anh**- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 156/2017/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Đình Công H, sinh năm 1995

ĐKKHKT và chỗ ở: Số 7A Khu 2, phường CT, TP. Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12.

Con ông Đình Công Đ và bà Nguyễn Thị Bích H.

Tiền sự: Ngày 07/6/2016, Công an TP. Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Hình thức phạt tiền: 200.000đ. H đã nộp ngày 21/12/2016.

Tiền án: Bản án số 168/HSST ngày 27/10/2014, Tòa án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 31/8/2015 H được đặc xá.

Tạm giam ngày 07/6/2017 tại Trại tạm giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương đến nay (theo biên bản về việc bắt người ngày 07/6/2017 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương).

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người bị hại: Anh Lê Trọng C, sinh 1985.

ĐKKHKT và trú quán: Số 441 BL, phường TB, thành phố Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Đinh Công H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau: Đinh Công H và anh Lê Văn T, anh Lê Văn S đều ở khu TT, phường TM, TP. Hải Dương đều làm việc tại quán cầm đồ số 68 ở khu TT, phường TM, TP. Hải Dương. Khoảng 16h30' ngày 19/3/2017, anh Đỗ Văn Q ở Thượng Đát, phường TM, TP. Hải Dương, anh Lê Trọng C ở 441 BL, TB, TP. Hải Dương đến quán Karaoke MTP của chị Trần Thị G ở số 18 khu TT, phường TM, TP. Hải Dương chơi. Tại đây giữa chị G và anh Q có xảy ra mâu thuẫn. Chị G điện thoại cho anh T mục đích đến nhờ can ngăn để anh Q về. Anh T đến quán Karaoke MTP thấy chị G, anh C đang đẩy anh Q ra khỏi quán, cháu Nguyễn Văn X sinh năm 2002 (con chị G), anh Nguyễn Văn P, anh Lê Văn L, anh Lê Văn M đều ở khu TT, phường TM, TP. Hải Dương (là người dân xung quanh) cũng có mặt chứng kiến sự việc. Lúc này, anh S đứng ở cửa quán cầm đồ 68 cách quán Karaoke MTP khoảng 100m cũng đi sang can ngăn, do anh Q vẫn chửi bới, dọa phá quán và cầm 01 chiếc ô đánh anh S nên anh S bảo cháu X về quán cầm đồ 68 lấy 02 chiếc gậy bóng chày. Cháu X sang quán cầm đồ 68, lúc đó H đang ở quán liền hỏi: “có việc gì đấy” cháu X bảo “quán em xích mích đánh nhau” rồi cháu X cầm 02 chiếc gậy bóng chày dài khoảng 70cm, một đầu có đường kính khoảng 5cm, tay cầm đường kính khoảng 2cm quay lại quán karaoke. Anh S giăng 01 chiếc gậy bóng chày trên tay cháu X vụt 02 cái vào lưng anh Q, anh C ôm sau lưng anh S thì bị anh T lấy chiếc gậy bóng chày còn lại trên tay cháu X vụt 02 nhát vào người anh C do bị đánh anh Q bỏ chạy vào nhà bà Phạm Thị Thời ở số 20 TT, phường TM. TP. Hải Dương khóa cổng lại còn anh C bỏ chạy về phía nhà anh Lê Văn G ở số 21 TT, phường TM, TP. Hải Dương. Sau khi cháu X cầm gậy bóng chày ra khỏi quán, H nhìn thấy anh S, anh T đang đánh nhau nghĩ anh S bị người khác đánh nên H cầm 01 con dao quắm làm bằng kim loại, lưỡi dao dài khoảng 30cm, mũi quặp về 1 phía, chuôi làm bằng ống tuýp sắt có đường kính khoảng 02cm, dài khoảng 70 cm rồi đi xe máy (khung rờ nhón hiệu, biển số xe) đến mục đích bên anh S, anh T. Anh S, anh T đuổi theo anh C một đoạn thì dừng lại còn H tiếp tục đuổi theo anh C, khi đến trước cửa nhà anh G thì H giơ dao lên chém 01 nhát vào vai phải phía sau anh C. Anh C bỏ chạy khoảng 05m đến ngõ khu trọ phía trong của nhà anh G thì anh C quay đầu lại, H chạy đến đứng đối diện với anh C tay xoay dao giơ lên chém 01 nhát bằng phần sống dao vào phần phía trước đỉnh đầu bên phải của anh C. Thấy đầu anh C chảy máu nên H dừng lại bỏ về quán cầm đồ. Một lúc sau anh C đi bộ ra đầu đường, chửi bới thờ anh M nhặt 01 cục xi măng ở ven đường ném xuống đường làm viên vữa xi măng nẩy vào chân anh C, anh P nhặt chiếc xô cao su ven đường ném về phía anh C đều nhằm mục đích dọa để anh C về nhưng anh C không về. Sau đó anh L thấy anh C bị thương nên bảo anh C đi băng bó vết thương nhưng anh C lại chửi bới nên anh L đó dựng tay nắm 01 phát vào vai anh C. Sau đó anh C được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày

19/3/2017 đến ngày 24/3/2017 thì ra viện. Anh C bị Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên hiện tại là 16%.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 41/TgT ngày 07/4/2017, Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận dấu hiệu chính qua giám định là:

- Vết thương gây vỡ, lún nhẹ xương trán phải, đã mổ xử lý. Hiện để lại vết sẹo vùng đỉnh phải KT: 6 x 0,2 cm, toàn trạng ổn.
- Sẹo vết thương phần mềm sau bả vai phải KT: 3 x 0,15 cm.
- Các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc gây lên.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16%.

Tại bản cáo trạng số 160/VKS -HS ngày 31/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Đinh Công H về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có lời xin lỗi người bị hại ngay sau khi sự việc xảy ra và động viên gia đình khắc phục hậu quả 01 phần bồi thường cho anh C, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa anh C có đơn xin xử vắng mặt đề nghị HĐXX xử bị cáo đúng người, đúng tội. Về trách nhiệm dân sự anh C đề nghị bị cáo bồi thường cho anh gồm các khoản sau:

Tiền viện phí: 8.500.000đ; tiền phụng 2.500.000đ; chụp CT 05 lần: 2.000.000đ; chụp XQ 02 lần: 200.000đ; xét nghiệm 02 lần: 480.000đ; siêu âm 02 lần: 70.000đ; thuốc bổ: 3.000.000đ; rửa vết thương cắt chỉ ở nhà: 500.000đ; đi lại bằng xe taxi: 1.000.000đ; công chăm sóc 02 người (vợ chị Nguyễn Thị Ng 2.000.000đ, mẹ đẻ bà Lê Thị O 1.000.000đ; thiệt hại do phải nghỉ làm: 6.000.000đ (mức lương hiện anh C cung cấp cho Tòa án 5.785.000đ/tháng). Tổng 27.250.000đ. Bị cáo đó bồi thường 2.000.000đ cũn phải bồi thường 25.250.000đ. Đối với khoản tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần anh C đề nghị tính theo quy định pháp luật, hiện nay anh C làm tại Công ty cổ phần thực phẩm Masangroup. Địa chỉ Km 48+450 QL5 phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương.

Bị cáo H chấp nhận đề nghị của bị hại (anh C) về bồi thường trách nhiệm dân sự gồm số tiền 25.250.000đ. Đối với khoản tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho anh C đề nghị HĐXX tính theo pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đinh Công H. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Công H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015;

Xử phạt bị cáo Đinh Công H từ 30 tháng đến 33 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/6/2017.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 BLHS; Điều 584; 585; 590; Điều 357 BLDS. Chấp nhận sự thỏa thuận buộc bị cáo Đinh Công H phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại anh Lê Trọng C toàn bộ chi phí liên quan đến việc gây thương tích theo quy định pháp luật gồm số tiền 25.250.000đ + tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần: 04 tháng x 1.300.000đ/tháng = 5.200.000đ. Tổng 30.450.000đ.

- Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS, điểm a; đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS: tịch thu cho tiêu hủy 01 con dao quắm.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu án phí, lệ phí. Buộc bị cáo H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ. Ý kiến của kiểm sát viên, lời khai nhận của bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà, phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra; Kết luận giám định pháp y, lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/3/2017, tại trước khu nhà trọ số nhà 21 khu TT, phường TM, TP. Hải Dương, Đinh Công H dùng 01 con dao quắm làm bằng kim loại được hàn gắn với ống tuýp sắt dài khoảng 70cm, đường kính 02cm, phần lưỡi dao dài khoảng 30cm, đầu mũi dao nhọn khoằm xuống một phía chém 01 nhát vào phía sau vai phải và 01 nhát vào đỉnh đầu trán bên phải của anh Lê Trọng C gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên hiện tại 16% (mười sáu phần trăm).

Bị cáo H dùng dao quắm chém gây thương tích cho anh C thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại tiểu 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006, giữa bị cáo và anh C không có mâu thuẫn gì, bị cáo dùng dao chém anh C có tính chất côn đồ do vậy bị cáo phải chịu tình tiết định khung theo điểm a ; i khoản 1 Điều 104 BLHS, bị cáo gây thương tích cho anh C tổn thương cơ thể 16%. Do vậy hành vi của bị cáo

đã bị Viện kiểm sát thành phố Hải Dương truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 BLHS là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tính mạng sức khỏe của người khác mà pháp luật bảo vệ. Gây mất trật tự an ninh tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Bản thân bị cáo có 01 tiền án; 01 tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do vậy cần có mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 168/2014/HSST ngày 27/10/2014, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” ngày 31/8/2015 bị cáo được đặc xá. Đến ngày 19/3/2017 bị cáo lại phạm tội do vậy bản án trên chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, có lời xin lỗi người bị hại khi xảy ra sự việc và tác động gia đình khắc phục hậu quả một phần nhỏ (2.000.000đ) bồi thường cho anh C nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999 quy định mức hình phạt từ hai năm đến bảy năm. HĐXX xem xét hướng có lợi cho bị cáo theo Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015; Bộ luật sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định mức hình phạt từ hai năm đến sáu năm, làm căn cứ xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ tài liệu anh C xuất trình trên cơ sở quy định pháp luật giải quyết trách nhiệm bồi thường và tại phiên tòa bị cáo H chấp nhận các khoản bồi thường theo yêu cầu của anh C gồm: Tiền viện phí 8.500.000đ; tiền phòng 2.500.000đ; chụp CT 05 lần: 2.000.000đ; chụp XQ 02 lần: 200.000đ; xét nghiệm 02 lần: 480.000đ; siêu âm 02 lần: 70.000đ; thuốc bổ: 3.000.000đ; rửa vết thương cắt chỉ ở nhà: 500.000đ; đi lại bằng xe taxi: 1.000.000đ; công chăm sóc 02 người (vợ chị Nguyễn Thị Ng 2.000.000đ, mẹ đẻ bà Lê Thị O 1.000.000đ; thiệt hại do phải nghỉ làm: 6.000.000đ. Tổng 27.250.000đ. Bị cáo đó tác động gia đình bồi thường 2.000.000đ còn phải bồi thường 25.250.000đ. HĐXX xét tại phiên tòa bị cáo chấp nhận tự nguyện bồi thường các khoản trên cho anh C. Xét việc tự nguyện bị cáo bồi thường 25.250.000đ cho anh C là phù hợp quy định cần được chấp nhận.

Đối với khoản tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần anh C đề nghị tính theo quy định pháp luật. Bị cáo chấp nhận đề nghị của anh C về việc bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần. HĐXX căn cứ Nghị quyết số 27/2016/QH14 ngày 11/11/2016 của Quốc hội quy định mức lương tối thiểu cơ bản cho người lao động Việt Nam là: 1.300.000đ/tháng. Cần buộc bị cáo H bồi thường cho anh C 04 tháng x 1.300.000đ/tháng = 5.200.000đ. Tổng số tiền buộc bị cáo bồi thường cho anh C 30.450.000đ (ba mươi triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).

- Về vật chứng:

Đối với con dao quắm bị cáo H dùng để chém anh C là công cụ thực hiện hành vi phạm tội hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

- Đối với chiếc xe mô tô H sử dụng đến nơi xảy ra sự việc là tài sản của anh Đào Văn Cương chủ hiệu cầm đồ 68. Anh Cương bán xe cho người không quen biết nên không thu hồi được nên không xem xét giải quyết.

- Đối với 02 chiếc gậy bóng chày, quá trình điều tra xác minh đây là gậy bóng chày của anh Đào Văn Cương không liên quan đến vụ án nên ngày 11/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Hải Dương đã trả lại cho anh Cương. Anh Cương nhận tài sản và không có ý kiến gì.

- Đối với chị Trần Thị G không hô hào, kích động, không tham gia vào việc đánh nhau, cháu Nguyễn Văn X khi lấy gậy bóng chày chỉ xác định mang ra để anh S dọa anh Q chứ không nhằm mục đích để đánh anh Q. Anh Lê Văn M, anh Nguyễn Văn P khi ném vữa xi măng, xô nhựa về phía anh C không nhằm mục đích gây thương tích cho anh C mà chỉ nhằm dọa để anh C đi về tránh tiếp tục xô xát nên do đó không đề cập xử lý.

- Đối với thương tích của anh Đỗ Văn Q, anh Q xác định chỉ là thương tích nhẹ nên không có đơn đề nghị xử lý và không đề nghị bồi thường nên không giải quyết.

- Đối với anh Lê Văn S, anh Lê Văn T có hành vi dựng gậy bóng chày đánh anh C nhưng không để lại thương tích, anh S, anh T không rủ rê, lôi kéo, kích động mà do bị cáo H tự ý đến. Khi bị cáo H đuổi đánh anh C thì anh S, anh T tự ý dừng lại trước khi bị cáo H chém anh C. Đối với anh Lê Văn L do bức tức với anh C không đi bằng bó vết thương mà lại tiếp tục chửi bới nên đó đâm 01 phát vào vai của anh C nên Công an thành phố Hải Dương đó ra cộc quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh T, anh S, anh L là phù hợp pháp luật.

+ Án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí theo Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu án

phí, lệ phí. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đinh Công H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đinh Công H 30 (ba mươi) tháng tự. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/6/2017.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 BLHS; Điều 584; 585; 590; Điều 357 BLDS; Điều 26 Luật thi hành án dân sự:

Xử Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo Đinh Công H buộc bị cáo H có trách nhiệm bồi thường cho anh Lê Trọng C, sinh 1985. ĐKKHKT và chỗ ở: Số 441 BL, phường TB, thành phố Hải Dương số tiền 30.450.000đ (ba mươi triệu bốn trăm lăm mươi ngàn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành khoản tiền phải thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả và theo khoản 2 Điều 357 BLDS.

- Về vật chứng:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 dao quắm làm bằng kim loại, gấn ống tuýp sắt khoảng 70cm, đường kính 02cm, lưỡi dao dài khoảng 30cm, phần bản rộng nhất 05cm, đầu dao nhọn, khoằm về một phía.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 11/9/2017).

Án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu án phí, lệ phí. Buộc bị cáo H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.522.000đ (một triệu lăm trăm hai mươi hai ngàn lăm trăm đồng) tiền án phí dân sự.

Án xử sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại anh C vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi gửi:

- VKSND Thành phố Hải Dương;
- Công an Thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương